|  |
| --- |
| *admin(Mẫu phụ lục số III Ban hành kèm theo Thông tư số 52/2012/TT-BTC ngày 05 tháng 04 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn về việc Công bố thông tin trên thị trường chứng khoán)* |

BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY

(6 tháng đầu năm 2015)

|  |  |
| --- | --- |
| Kính gửi*:* | * Ủy ban Chứng khoán Nhà nước |
|  | * Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội |

**-** Tên công ty đại chúng: CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ KHÍ VÀ KHOÁNG SẢN HÀ GIANG

- Địa chỉ trụ sở chính: Số 390, đường Nguyễn Trãi, Thành phố Hà Giang, tỉnh Hà Giang.

- Điện thoại: 02193866708 – Fax: 02193867068 – Email: [khoangsanhg@vnn.vn](mailto:khoangsanhg@vnn.vn).

- Vốn điều lệ: 126.000.000.000đồng

- Mã chứng khoán: HGM

**I. Hoạt động của Hội đồng quản trị 6 tháng đầu năm 2015**

**1. Các cuộc họp của HĐQT:**

Tính từ ngày 01/01/2015 đến ngày 30/6/2015 Hội đồng quản trị tổ chức 02 cuộc họp và 01 lần xin ý kiến biểu quyết bằng văn bản

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Thành viên HĐQT** | **Chức vụ** | **Số buổi họp tham dự** | **Tỷ lệ** | **Ghi chú** |
| 1 | Ông Phạm Thành Đô | Chủ tịch | 03 | 100% | Không điều hành |
| 2 | Ông Trịnh Ngọc Hiếu | TVHĐQT | 03 | 100% | Điều hành |
| 3 | Ông Đào Xuân Tuất | TVHĐQT | 03 | 100% | Điều hành |
| 4 | Ông Lê Thanh Tuấn | TVHĐQT | 03 | 100% | Không điều hành |
| 5 | Ông Tạ Hồng Thăng | TVHĐQT | 03 | 100% | Không điều hành |
| 6 | Ông Nguyễn Trung Hiếu | TVHĐQT | 03 | 100% | Không điều hành |

**2. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc:**

- HĐQT thường xuyên theo dõi các hoạt động của Ban Giám đốc và các công việc quản lý điều hành khác, phối hợp với Ban kiểm soát Công ty kiểm tra các vấn đề;

- Thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch Đại hội cổ đông và HĐQT đề ra;

- Các nội dung thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, HĐQT và các quyết định HĐQT đã ban hành về tiến độ và các biện pháp thực hiện;

- HĐQT thường xuyên xem xét, đánh giá việc thực hiện kế hoạch kinh doanh và các chỉ tiêu kinh tế để có biện pháp chỉ đạo kịp thời Ban Giám đốc đáp ứng các yêu cầu về nguồn lực cho các hoạt động của Công ty;

- Kiểm tra việc chấp hành và tuân thủ các quy định của Luật doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và các quy định hiện hành của Nhà nước.

3. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: Không có

**II. Các nghị quyết /Quyết định của Hội đồng quản trị:**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Số nghị quyết** | **Ngày** | **Nội dung** |
| 1  2  3  4  5  6  7  8 | Số 01/NQ-HĐQT  03/QĐ-HĐQT  04/NQ-HĐQT  05/NQ-HĐQT  01/QĐ-HĐQT  02/QĐ-HĐQT  03/QĐ-HĐQT  04/QĐ-HĐQT | 08/01/2015  01/02/2015  29/03/2015  01/04/2015  10/04/2015  16/04/2015  10/4/2015  18/5/2015 | Về việc mua cổ phiếu làm cổ phiếu quỹ năm 2015  1. Thông qua phương án mua lại cổ phiếu làm cổ phiếu quỹ với nội dung cơ bản sau:  - Khối lượng mua: 900.000 cổ phiếu, chiếm 7,14% tổng số cổ phiếu đang lưu hành;  - Thời gian trong tháng 01 và 2 năm 2015;  - Nguồn mua: Thặng dụ vốn cổ phần, quỹ đầu tư phát triển sản xuất, lợi nhuận sau thuế chưa phân phối.  - Giá mua: không vượt quá 66.000đồng/cổ phiếu  - Mục đích mua lại cổ phiếu: Để bình ổn giá cổ phiếu.  - Tổng giá trị dự kiến: 59.400.000.000đồng  - Phương thức giao dịch: Mua theo phương thức khớp lệnh hoặc thỏa thuận. Trong trường hợp đối tác chào bán lô lớn, có thể mua theo thỏa thuận theo phương thức thỏa thuận lô lớn.  2. HĐQT giao BGĐ công ty chỉ đạo các đơn vị tổ chức thực hiện Nghị quyết này, đảm bảo tuân thủ các quy định của pháp luật và phù hợp với tình hình tài chính của công ty.  3. Nghị quyết này thay thế cho Nghị quyết số 10/NQ-HĐQT, ngày 24/12/2014 của HĐQT về việc mua lại cổ phiếu làm cổ phiếu quỹ năm 2015.  Nghị quyết phiên họp thường kỳ tháng 01/2015  - Thông qua báo cáo kết quả điều hành sản xuất kinh doanh năm 2014 của BGĐ.  - Thông qua các nội dung trình đại hội đồng cổ đông năm 2015 gồm:  + Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2015;  + Thông qua nội dung các báo cáo của BGĐ và BKS;  + Tờ trình phương án phân phối lợi nhuận năm 2014;  + Tờ trình quyết toán thù lao năm 2014 và kế hoạch thù lao cho HĐQT,BKS năm 2015;  + Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2015;  + Nội dung sửa đổi điều lệ  Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2015  **Điều 1**.Thông qua Báo cáo kết năm hoạt động SXKD, công tác điều hành năm 2014 của Ban giám đốc Công ty trình Đại hội.  **Điều 2**. Thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng nămn trị năm 2014 và kế hoạch hoạt động của Hội đồng nămn trị năm 2015 do Chủ tịch HĐQT trình Đại hội.  **Điều 3**. Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát Công ty năm 2014 và kế hoạch hoạt động của Ban kiểm soát năm 2015 do Trưởng Ban kiểm soát trình Đại hội.  **Điều 4**. Thông qua Báo cáo tài chính năm 2014 của Công ty do Công ty TNHH Deloitte kiểm toán.  **Điều 5.** Thông qua phương án phân phối lợi nhuận và cổ tức năm 2014 như sau:  - Cổ tức trả bằng tiền mặt: 20% (đã tạm ứng 15%)  - Trích quỹ khen thưởng phúc lợi: 3.379.284.000đ  - Trích quỹ đầu tư phát triển: 2.839.598.479 đ  **Điều 6**. Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh và trả cổ tức năm 2015: Mức trả cổ tức tối thiểu 20% . Ủy quyền cho Hội đồng nămn trị quyết định thời gian và mức tạm ứng cổ tức.Ủy quyền cho HĐQT được tạm trích 5% từ lợi nhuận sau thuế hàng quý năm 2015 vào Quỹ khen thưởng phúc lợi.  **Điều 7**. Thông qua Quyết toán thù lao cho HĐQT và Ban kiểm soát năm 2014 và kế hoạch thù lao cho HĐQT, thư ký và Ban kiểm soát năm 2015 là 972 triệu đồng. Giao cho HĐQT xây dựng mức trả thù lao cho HĐQT, thư ký và Ban kiểm soát là 816 triệu đồng  **Điều 8.** Bổ nhiệm công ty TNHH Deloitte kiểm toán báo cáo tài chính năm 2015  **Điều 9**. Thông qua các nội dung bổ sung, chỉnh sửa Điều lệ hoạt động của Công ty theo nội dung tờ trình của HĐQT. Giao cho HĐQT hoàn thiện để ban hành.  **Điều 10**. Nghị quyết này được thông qua tại Đại hội, các cổ đông, các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Ban Giám đốc và toàn thể cán bộ công nhân viên, người lao động trong Công ty có trách nhiệm thực hiện Nghị quyết này./.  Nghị quyết về thanh toán cổ tức đợt 2 năm 2014 bằng tiền mặt  - Thông qua kế hoạch thanh toán cổ tức đợt 2 năm 2014 bằng tiền mặt:  Tỷ lệ thực hiện: 5%/cổ phần (01 cổ phần nhận 500 đồng)  - Thời gian thực hiện: Trong tháng 5 năm 2015  Về mức thù lao cho thành viên HĐQT, BKS, Thư ký HĐQT năm 2015  Về việc Khen thưởng các cá nhân đat doanh hiệu thi đua năm 2014 ( Trịnh Ngọc Hiếu, Đào Xuân Tuất, Đỗ Khắc Hùng)  Về việc xin ra hạn Giấy chứng nhận đầu tư  Về việc tham gia hội thảo về antimon ở Trung Quốc |

**III. Thay đổi danh sách về người có liên quan của Công ty niêm yết theo quy định tại khoản 34 Điều 6 Luật Chứng khoán**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Tên tổ chức/các nhân** | **Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)** | **Chức vụ tại công ty (nếu có)** | **Số CMND/ĐKKD** | **Ngày cấp**  **CMND/**  **ĐKKD** | **Nơi cấp**  **CMND/**  **ĐKKD** | **Địa chỉ** | **Thời điểm bắt đầu là người có liên quan** | **Thời điểm không còn là người có liên quan** | **Lý do** |
|  | Không |  |  |  |  |  |  |  |  |  |

**IV. Giao dịch của cổ đông nội bộ/ cổ đông lớn và người liên quan:**

1. Danh sách cổ đông nội bộ và người có liên quan ( Biểu đính kèm)

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| STT | Tên tổ chức cá nhân | Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) | Chức vụ tại công ty (nếu có) | Số CMND  /ĐKKD | Ngày cấp CMND  /ĐKKD | Nơi cấp CMND/  ĐKKD | Địa chỉ | Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ | Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%) | Ghi chú |
| 1 | Phạm Thành Đô |  | Chủ tịchHĐQT | 012006390 | 09/04/2012 | CA Hà Nội | Số 8/82 Nguyễn phúc Lai, Hoàng Cầu, Hà Nội | 399.800 | 3,173 |  |
| Phạm Văn Hội |  |  | 011480773 | 02/07/2007 | CA Hà Nội | Số 8/82 Nguyễn phúc Lai, Hoàng Cầu, Hà Nội | 132.000 | 1,047 |  |
| 2 | Trịnh Ngọc Hiếu | 068c600998 | TVHĐQT- GĐ | 073014830 | 24/11/2005 | CA Hà Giang | Tổ 2. P Quang Trung, TP Hà Giang | 245.200 | 1,946 |  |
| Vũ Thị Vui | 068c600710 |  | 073336452 | 073336452 | CA Hà Giang | Tổ 2. P Quang Trung, TP Hà Giang | 70.600 | 0,560 |  |
| 3 | Đào Xuân Tuất | 068c600896 | TVHĐQT- PGĐ | 073215550 | 16/11/2006 | CA Hà Giang | Tổ 8 P Minh Khai, TP Hà Giang | 149.600 | 1,187 |  |
| Phan Thị Hồng | 068c600653 |  | 073215545 | 16/11/2006 | CA Hà Giang | Tổ 8 P Minh Khai, TP Hà Giang | 1.000 | 0,007 |  |
| 4 | Đỗ Khắc Hùng | 068c600736 | Kế toán trưởng | 073188312 | 20/03/2006 | CA Hà Giang | Tổ 17 P Nguyễn Trãi TP Hà Giang | 78.000 | 0,619 |  |
| Đỗ Thu Hà | 068c600763 |  | 073033908 | 13/05/1996 | CA Hà Giang | Tổ 17 P Nguyễn Trãi TP Hà Giang | 2.000 | 0,015 |  |
| 5 | Nguyễn Văn Biên | 068c600895 | PGĐ | 073019913 | 15/08/2007 | CA Hà Giang | Tổ 8 P Minh Khai, TP Hà Giang | 40.400 | 0,320 |  |
| 6 | Lương Thị Tuyết | 068c600796 | Trưởng Ban kiểm soát | 073188240 | 13/03/2006 | CA Hà Giang | Tổ 13. P Nguyễn Trãi TP Hà Giang | 41.400 | 0,328 |  |
| 7 | Vàn Quốc Tân | 068c600665 | TVBKS | 073023318 | 13/05/2011 | CA Hà Giang | Xã Mậu Duệ Yên Minh, Hà Giang | 18.000 | 0,142 |  |
| Linh Thị Thủy | 068c600662 |  | 073093120 | 24/03/2011 | CA Hà Giang | Xã Mậu Duệ Yên Minh, Hà Giang | 2.000 | 0,015 |  |

2. Giao dịch cổ phiếu:

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Người thực hiện giao dịch** | **Quan hệ với cổ đông nội bộ/cổ đông lớn** | **Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ** | | **Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ** | | **Lý do tăng, giảm *(mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)*** |
| **Số cổ phiếu** | **Tỷ lệ** | **Số cổ phiếu** | **Tỷ lệ** |
|  | Không |  |  |  |  |  |  |

3. Các giao dịch khác: *(các giao dịch của cổ đông nội bộ/ cổ đông lớn và người liên quan với chính Công ty).*

**V. Các vấn đề cần lưu ý khác**

*Hà Giang, ngày 15 tháng 07 năm 2015*

# Chủ tịch HĐQT

# *(Ký tên và đóng dấu)*

**Phạm Thành Đô**